

# VIỆC CỦA CHỨC VIÊN

**Xuất 18:13-27 ; Sứ đồ 6:1-7. Câu gốc. Sứ đồ 6:3**

*Vậy anh em **hãy chọn** trong bọn mình bảy người có danh tốt, đầy đầy Đức Thánh Linh và trí khôn, rồi chúng ta sẽ **giao việc** này cho.*

### 3. Hàng ngang thứ ba: **Quan trưởng / Phó tế - Chức viên.**

Câu gốc hai chữ trọng tâm: “hãy chọn” và “giao việc”

#### I. **ĐƯỢC CHỌN.**

Đối chiếu Xuất 18:...và Công vụ 6:1-7.

“**chọn lấy**” - “**cho nhệ**” - “**càng thêm**”

#### II. **GIAO VIỆC.**

“**Điểm tựa**” - “**Định hình**” - “**Đi trước**”

##### 1. Chức viên: **Điểm tựa** Chức vụ. **Công 6:3,4**

+ Nhu cần một điểm tựa. **Êph 4:11,12**

+ Hãy là một chiếc cầu. **Công 2:38; Công 7:51.**

##### 2. Chức viên: **Định hình**: Hội thánh. **Công 6:6,7**

+ Lập khuôn là lập theo Chúa. **IISứ 30:12; Mác 6:39**

+ Hãy làm cái khuôn tốt. **Gi 13:15 ; Philip 3:17**

##### 3. Chức viên: **Đi trước** Dân sự. **Công 8:1**

+ Dân sự đi theo quan trưởng. **Kh 12:4; Dân 16:49**

+ Hãy có lời giới thiệu tốt. **Lu 1:17; Lu 10:1**

#### **KẾT.**

+ Bảng tóm lược.

+ Đức Giêhôva:

Chúa Giêxu, ĐTL

sự **Lập nên**

\***Thành phần** (Cựu ước) / (Tân ước)

\***Công việc**

1. Môise

*Sứ đồ*

sự **Lập lại**

2. Arôn

*tiên tri, thầy giảng, mục sư, giáo sư*

sự **Lập giải**

3. Quan trưởng

*Phó tế, chức viên*

sự **Lập khuôn**

4. Dân sự

*môn đồ, tín đồ*

sự **Lập thành**